

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số : 01/MQMK/2025

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm:

- Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ MINH QUANG MEKONG
- Địa chỉ: Số 125, Lê Thị Riêng, Phường 1, Thành phố Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp, Việt Nam
- Điện thoại: 0277.655 77 99
- Email: thehiendang@gmail.com
- Mã số doanh nghiệp: 1401973470

II. Thông tin về sản phẩm:

1. **Tên sản phẩm:** Nước uống tinh khiết JINSEI
2. **Thành phần:** Nước 100%, nước uống phù hợp QCVN 6-1:2010/BYT (Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với nước khoáng thiên nhiên và nước uống đóng chai)
3. **Thời hạn sử dụng sản phẩm:** 24 tháng kể từ ngày sản xuất.
4. **Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:**
 - Chai pet 250ml, 350ml, 500ml, 1,5 lít
 - Chất liệu bao bì: chai nhựa, nắp, vòi phù hợp QCVN về bao bì thực phẩm.
 - Được đóng thùng 6 chai/ 12 chai/ 24 chai
5. **Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:**

Sản phẩm của CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ MINH QUANG MEKONG

- Địa chỉ: Số 125, Lê Thị Riêng, Phường 1, Thành phố Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp, Việt Nam
- Điện thoại: 0277.655 77 99

Được sản xuất tại CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HAWAI



- Địa chỉ: Số 18 đường Hồ Văn Mên, ấp An Phú, xã An Sơn, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương
- Giấy chứng nhận Hệ thống quản lý An toàn thực phẩm ISO 22000:2018, số ISO 22000:2018: GOODVN34823.FSMS ngày cấp 14/08/2023 được cấp bởi Công ty Cổ phần Chứng nhận Quốc Gia GOOD Việt Nam
- Theo hợp đồng gia công số: 04/2025/OEM
- Xuất xứ: Việt Nam

III. Mẫu nhãn sản phẩm: Đính kèm mẫu nhãn sản phẩm

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HAWAI sản xuất nước uống đóng bình, đóng chai đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với nước khoáng thiên nhiên và nước uống đóng chai QCVN 6-1:2010/BYT của Bộ y Tế.

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Stibi, mg/l	mg/l	0.02
2	Arsen, mg/l	mg/l	0.01
3	Bari, mg/l	mg/l	0.7
4	Bor, mg/l	mg/l	0.5
5	Bromat, mg/l	mg/l	0.01
6	Cadmi, mg/l	mg/l	0.003
7	Clor, mg/l	mg/l	5
8	Clorat, mg/l	mg/l	0.7
9	Clorit, mg/l	mg/l	0.7
10	Crom, mg/l	mg/l	0.05

11	Đồng, mg/l	mg/l	2
12	Cyanid, mg/l	mg/l	0.07
13	Fluorid, mg/l	mg/l	1.5
14	Chì, mg/l	mg/l	0.01
15	Mangan, mg/l	mg/l	0.4
16	Thủy ngân, mg/l	mg/l	0.006
17	Molybden, mg/l	mg/l	0.07
18	Nickel, mg/l	mg/l	0.07
19	Nitrat, mg/l	mg/l	50
20	Nitrit, mg/l	mg/l	3
21	Selen, mg/l	mg/l	0.01
22	Hoạt độ phóng xạ a, Bq/l	Bq/l	0.5
23	Hoạt độ phóng xạ b, Bq/l	Bq/l	1
24	E. coli hoặc coliform chịu nhiệt	Cfu/250ml	0
25	Coliform tổng số	Cfu/250ml	0
26	Streptococci feacal	Cfu/250ml	0
27	Pseudomonas aeruginosa	Cfu/250ml	0
28	Bào tử vi khuẩn kỵ khí khử sulfit	Cfu/250ml	0



Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Đồng Tháp, Ngày tháng 5 năm 2025

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



Đặng Thế Hiền



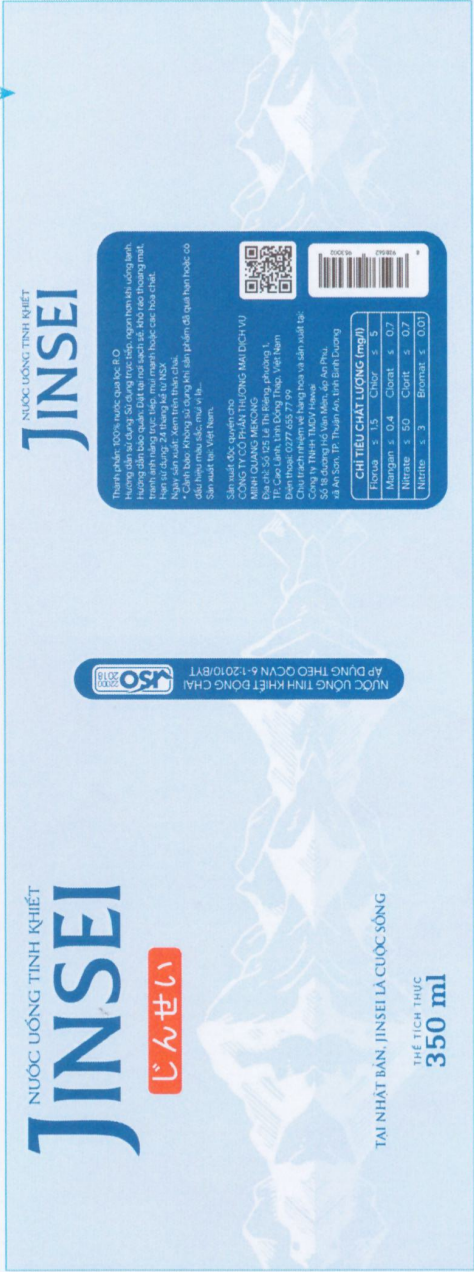
15/05/2025



Trong suốt

192 mm

70 mm



CHỈ TIÊU CHẤT LƯỢNG (mg/l)			
Forma	≤ 15	Chlor	≤ 5
Mangan	≤ 0,4	Conat	≤ 0,7
Nitrate	≤ 50	Conat	≤ 0,7
Nitrite	≤ 3	Bromat	≤ 0,01

15/05/2025